TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2018/HS-ST
Ngày 26/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Công Phong.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Thò Bá Xô.
2. Ông Lang Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lang Thanh Như, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên toà:
Bà Vi Thị Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Hình sự thụ lý số 82/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Lô Ngọc Quý: Tên gọi khác: Lô Văn Q; sinh năm 1992, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa : Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lô Chí C; con bà Lữ Thị Ngọc M; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Q áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng, đến tháng 7/2018 thì chấp hành xong; nhân thân: Ngày 14/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/9/2018 đến ngày 20/9/2018 thì được tại ngoại. Có mặt.

Bị hại:

+ Chị Lương Thị N, sinh năm 1992; trú tại bản Na B, xã Tiền P, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

+ Cháu Lương Thị Trang T, sinh ngày 26/6/2003. Vắng mặt.

Trú tại bản M, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

+ Người đại diện của bị hại: Ông Lương Văn T, sinh năm 1969 (Bố của Lương Thị Trang T); trú tại bản Mường P, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

+ Cháu Lô Thị H, sinh ngày 13/4/2003. Vắng mặt.

Trú tại bản Na B, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

+ Người đại diện của bị hại: Anh Lô Văn D, sinh năm 1976 (Bố của Lô Thị H); trú tại bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.Vắng mặt.

+ Cháu Vi Thị Quỳnh G, sinh ngày 11/6/2003.Vắng mặt.

Trú tại bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

+ Người đại diện của bị hại: Anh Vi Văn T, sinh năm 1981 (Bố của Vi Thị Quỳnh G); trú tại bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

+ Cháu Kim Thị Hoàng L, sinh ngày 02/4/2001. Vắng mặt.

Trú tại bản P, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

+ Người đại diện của bị hại: Anh Kim Văn Đ, sinh năm 1975 (Bố của Kim Thị Hoàng L); trú tại bản P, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ, ngày 11/9/2018 Lô Ngọc Q đi lên thị trấn K. Khi lên đến khối 3, thị trấn K, huyện Q thấy dãy phòng trọ của gia đình anh Nguyễn Quang T có nhiều phòng mở cửa. Q đi vào phòng trong cùng thấy chị Lương Thị N đang ngủ; thấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8s Plus màu hồng để ở trên đầu giường, Q cầm lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần; Q đi sang phòng bên cạnh thấy không có người, Q vào lấy 03 chiếc điện thoại của Lương Thị Trang T, Lô Thị H, Vi Thị Quỳnh G. Q đi ra phòng ngoài cùng thấy cửa sổ mở bị cáo thò tay vào lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 màu hồng của cháu Kim Thị Hoàng L, cháu L tỉnh dậy nhìn thấy và hô có trộm thì Q bỏ chạy. Chị Lương Thị N, các cháu Lương Thị Trang T, Lô Thị H, Vi Thị Quỳnh G, Kim Thị Hoàng L viết đơn trình báo với cơ quan chức năng. Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Q thi hành lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Lô Ngọc Q đã giao nộp 05 (Năm) chiếc điện thoại cho cơ quan cảnh sát điều tra.

Hội đồng định giá tài sản huyện Q định giá chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8s Plus bị cáo chiếm đoạt của chị Lương Thị N, trị giá 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng); chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 bị cáo chiếm đoạt của Kim Thị Hoàng L, trị giá 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng); chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A71 bị cáo chiếm đoạt của cháu Lô Thị H, trị giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng); chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A37 bị cáo chiếm đoạt của cháu Vi Thị Quỳnh G, trị giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng); chiếc điện thoại nhãn hiệu Itel Itl508 Plus bị cáo chiếm đoạt của cháu Lương Thị Trang T, trị giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Tổng giá

trị bị cáo Lô Ngọc Q chiếm đoạt ngày 11/9/2018 là 19.500.000 đồng (Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lô Ngọc Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Khoảng 4 giờ sáng ngày 11/9/2018 tại khối 3, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An Lô Ngọc Q đã lén lút chiếm đoạt 05 (Năm) chiếc điện thoại di động. Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Q thi hành lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Lô Ngọc Q đã giao nộp 05 (Năm) chiếc điện thoại cho cơ quan cảnh sát điều tra.

Bản cáo trạng số 88/CT-VKS- HS ngày 07/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lô Ngọc Q về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lô Ngọc Q từ 12 đến 18 tháng tù. Bị hại đã nhận được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nữa, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử, kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người đại diện của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nội dung vụ án: Khoảng 4 giờ sáng ngày 11/9/2018 tại khối 3, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An Lô Ngọc Q đã lén lút chiếm đoạt một chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8s Plus của chị Lương Thị N, trị giá 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng); chiếm đoạt một chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 của Kim Thị Hoàng L, trị giá 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng); chiếm đoạt chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A71 của cháu Lô Thị H, trị giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng); chiếm đoạt chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A37 của cháu Vi Thị Quỳnh G, trị giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng); chiếm đoạt chiếc điện thoại nhãn hiệu Itel Itl508 Plus của cháu Lương Thị Trang T, trị giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Tổng giá trị bị cáo Lô Ngọc Q đã chiếm đoạt là 19.500.000 đồng (Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu của người khác về tài sản. Do đó bị cáo đã phạm tội

“Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; bị cáo có một tiền sự và có nhân thân xấu. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên trước phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt bị cáo Lô Ngọc Q từ 12 đến 18 tháng tù. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là hợp lý.

- Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng : Đối với 05 (Năm) chiếc điện thoại di động cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lô Ngọc Q (Lô Văn Q) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Phạt Lô Ngọc Q (Lô Văn Q) 12 (Mười hai) tháng tù; được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/9/2018 đến ngày 20/9/2018, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lô Ngọc Q (Lô Văn Q) phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lô Ngọc Q (Lô Văn Q) có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người đại diện của bị

hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Công Phong

Nơi nhận:
- *Bị cáo; bị hại; người đại diện bị hại.*
- *VKSND huyện Q*
- *Công an huyện Q.*
- *Chi cục THA DS huyện Q.*
- *Lưu VP,THAHS, Hồ sơ vụ án*